

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Xây dựng cầu Mương Sanh
Địa điểm xây dựng: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 5536/QĐ-UBND ngày 12/08/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2022 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3669/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng cầu Mương Sanh;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng cầu Mương Sanh, do Công ty TNHH TVTK và Xây dựng Tấn Sơn lập, đã được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 115/PKT&HT-KQĐT ngày 08/08/2022;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Thành tại Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 09/8/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 455/TTr-PTCKH ngày 15/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng cầu Mường Sanh, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng cầu Mường Sanh.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Thành.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện chương trình đường giao thông, đảm bảo giao thông đi lại, đồng thời thúc đẩy phát triển an sinh xã hội, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Công trình được xây dựng mới dạng cầu bản hộp như sau:

Tổng chiều dài công trình tại vị trí xây dựng cầu: $\Sigma L = 94,14\text{m}$.

Trong đó:

+ Chiều dài cầu $L = 7,0$ (tính đến lưng mố);

+ Chiều dài đường hai đầu cầu: $L = 87,14\text{ m}$.

4.2.1. Cầu bản hộp:

- Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 11823:2017: tiêu chuẩn thiết kế cầu - đường bộ.

- Tải trọng thiết kế: 0,65HL93.

- Chiều dài cầu $L = 7,0$ (tính đến lưng mố)

- Khẩu độ cầu: $L_0 = 6,0\text{ m}$.

- Khổ cầu: $B = 5,5\text{m} + 0,5\text{m} \times 2 = 6,5\text{m}$.

- Cao độ mặt cầu: $H_{\text{cầu}} = 7,75\text{m}$.

- Cao độ đáy cầu: $H_{\text{đáy}} = 5,40\text{m}$.

- Đóng cọc tre $L = 2,5\text{m}$, mật độ 25 cọc/m² gia cố móng mố, bản đáy cầu, tường cánh.

- Dầm đệm đá 4x6 lót bệ mố, bản đáy, tường cánh dày 20cm.

- Mố, tường cánh, bản đáy cầu đổ BTCT M250, đá 1x2.

- Bản mặt cầu BTCT M300, đá 1x2.

- Lớp phủ mặt cầu tạo mui lượn BT M300, đá 1x2.

- Gờ chắn bánh đổ BTCT M300 đá 1x2.

- Bản vượt đầu cầu BTCT M250, đá 2x4.

- Dưới bản vượt đệm đá 4x6.

- Chân khay, sân cầu thượng và hạ lưu BT M200, đá 2x4.

4.2.2. Đường hai đầu cầu:

- Tiêu chuẩn thiết kế: Đường loại A đồng bằng theo TCVN 10380:2014.
- Vận tốc thiết kế : 30 Km/h.
- Bề rộng nền đường : B_{nền} = 6,5 m.
- Bề rộng mặt đường : B_{mặt} = 5,5 m.
- Độ dốc ngang mặt đường : I_{mặt} = 2%.
- Độ dốc ngang phân lề đường : I_{lề} = 4%.
- Kết cấu mặt đường từ trên xuống bao gồm:
 - + Bê tông mặt đường đá 2x4 M250, dày 20 cm.
 - + Lót giấy dầu.
 - + Lu lèn khuôn đường chặt K98, dày 30cm.
 - + Đắp nền đường bằng cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.

4.2.3. Công trình phụ trợ, an toàn giao thông:

- Đường tránh: Để đảm bảo giao thông qua lại đường tránh có bề rộng B = 4,0m, L=53,6m. Khối lượng này sẽ được tháo dỡ sau khi hoàn thiện công trình.

- Các thiết bị phòng hộ và an toàn giao thông được thiết kế theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN-41:2019/BGTVT.

- Biển báo: 02 biển.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng Tấn Sơn.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình giao thông, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng Tấn Sơn lập, đã được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 115/PKT&HT-KQTĐ ngày 08/08/2022.

9. Tổng mức đầu tư:

1.196.822.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ, một trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 972.754.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 29.416.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 87.374.000 đồng;
- Chi phí khác: 23.875.000 đồng;
- Chi phí giải phóng mặt bằng: 50.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 33.403.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Thành và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Thành tổ chức thực hiện đảm bảo đúng theo quy định.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Tư vấn giám sát thi công	31.157.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III- IV/ 2022	Trọn gói	45 ngày
2	Chi phí quản lý dự án	29.416.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III- IV/ 2022	Trọn gói	45 ngày
3	Toàn bộ khối lượng xây lắp	972.754.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III- IV/ 2022	Trọn gói	45 ngày
Tổng cộng: 1.033.327.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Thành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thành và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân